

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Đuông, địa chỉ: Phố Đông Côi, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Toàn bộ phần xây dựng và thiết bị mới 100% của trạm bơm Thu Đồi và Liễu Lâm. Tên dự án/dự toán mua sắm: Cải tạo, nâng cấp các trạm bơm Thụy Mão, Liễu Lâm, Thu Đồi, Bình Cầu thuộc kế hoạch sửa chữa định kỳ tài sản kết cấu hạ tầng Thủy lợi năm 2025.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại: Phường Ninh Xá, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh và được xác định trong Bản vẽ số Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 100 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và xong trước 31/12/2025.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: Xong trước 31/12/2025
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ___ [ghi ngày].
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ___ [ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]; - Tư vấn giám sát là: _____ [ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];

	...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ___ [<i>Chủ đầu tư điền</i>]
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng:
E-ĐKC 5.2	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 10 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 01 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 10 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.

E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: _____ giá hợp đồng [Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT].
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ _____ [ghi yêu cầu khác về nhà thầu phụ (nếu có)].
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu....
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình 365 ngày, kể từ ngày công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Tỉnh Bắc Ninh.
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: _____ [ghi địa điểm và ngày].
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 28 ngày. Giải quyết tranh chấp: Nếu sau 28 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà hai Bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo hợp đồng thì một trong hai bên có quyền khởi kiện tại Tòa án Kinh tế có thẩm quyền. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các Bên phải tuân theo. Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng tại Tòa sẽ do bên thua kiện chịu.
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: _____ [ghi ngày dự định khởi công]. - Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [ghi ngày hoàn thành dự kiến].
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 5 ngày từ ngày ký Hợp đồng.

E-ĐKC 29.4	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 7 ngày - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 10.000.000 VNĐ
E-ĐKC 30.7	<p>Các trường hợp khác: Nhà thầu phải chấp nhận tất cả các Điều kiện cụ thể của hợp đồng đã quy định trong E-HSMT này, nếu không chấp nhận thì xem như nhà thầu từ chối thương thảo hợp đồng. Tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thương thảo về việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng.</p>
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	<p>Vật tư, máy móc, thiết bị: _____ [<i>ghi tên, chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị cần yêu cầu Nhà thầu cung cấp mẫu, kết quả kiểm nghiệm (nếu có)</i>].</p>
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói.
E-ĐKC 41.1	<p>Giá hợp đồng: Cố định</p> <p>Giá gói thầu trong hồ sơ mời thầu đã bao gồm thuế VAT và các loại chi phí khác theo quy định: bao gồm chi phí vận chuyển, lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn sử dụng tại đơn vị, bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đào tạo chuyên gia công nghệ.</p>
E-ĐKC 42.1	<ul style="list-style-type: none"> - Tạm ứng: Chủ đầu sẽ tạm ứng cho nhà thầu tối đa là 30% giá trị của hợp đồng (tỷ lệ tạm ứng cụ thể tùy thuộc vào vốn giải ngân của Tỉnh cấp và do hai bên thỏa thuận). - Thời gian tạm ứng: Sau khi Chủ đầu tư nhận được bảo lãnh thực hiện hợp đồng, Bảo lãnh tiền tạm ứng và phải có kế hoạch vốn của nhà nước cấp. Số tiền tạm ứng sẽ được Chủ đầu tư thu hồi hết ngay từ lần thanh toán đầu tiên.
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán:

	<p>Việc thanh toán hợp đồng được xác định dựa trên khối lượng công việc hoàn thành thực tế và nguồn vốn được cấp cho công trình dựa trên chế độ chính sách nhà nước hiện hành.</p> <p>Trong vòng 07 ngày, kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu, chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu</p> <p>Hồ sơ thanh toán gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành; <p>(Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành là biên bản nghiệm thu chất lượng (theo quy định về quản lý chất lượng công trình) có ghi cả khối lượng).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảng tính giá trị khối lượng phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi Hợp đồng; - Đề nghị thanh toán của nhà thầu bao gồm: Giá trị hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị cho những công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng (nếu có), giá trị đề nghị thanh toán sau khi đã bù trừ các khoản này. <p>Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản</p>
E-ĐKC 45	<p>Điều chỉnh thuế: được phép</p> <p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng</p>
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Được quy định cụ thể trong hợp đồng
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: Bằng 5% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm. Ngoài mức phạt theo thỏa thuận, bên vi phạm hợp đồng còn phải bồi thường thiệt hại cho bên kia, bên thứ ba (nếu có).

E-ĐKC 49.2	<p>Bồi thường thiệt hại:</p> <p>Bên nhận thầu phải bồi thường thiệt hại cho bên giao thầu trong các trường hợp sau:</p> <p>Chất lượng công việc không bảo đảm với thỏa thuận trong hợp đồng hoặc kéo dài thời hạn hoàn thành do lỗi của bên nhận thầu gây ra;</p> <p>Do nguyên nhân của bên nhận thầu dẫn tới gây thiệt hại cho người và tài sản trong thời hạn bảo hành</p>
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: Kể từ khi Nhà thầu được cấp Biên bản nghiệm thu công trình.
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Chậm nhất là sau 10 ngày kể từ ngày bàn giao đưa công trình vào sử dụng.
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 234.000.000 đồng.
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 15 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.